Câu 1.

Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu câu?

A. Sao chè là công việc quen thuộc hằng ngày của người dân nơi đây.

B. Sao hôm qua bạn không đi đá bóng với bọn tớ.

C. Em chưa từng được ngắm bình minh trên biển.

D. Sao hôm nay rất sáng, lấp lánh trên bầu trời đêm.

Câu 2.

Tiếng "bình" có thể ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành từ chỉ hoạt động?

A. hoa

B. yên

C. minh

D. chọn

Câu 3.

Câu văn nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. Buổi sớm, bạn Hương đi dạo trong vườn hoa sặc sỡ đủ màu.

B. Hai anh em cùng nhau sắp xếp lại giá sách cho gọn gàng.

C. Rạn san hô là ngôi nhà chung của những loài tôm cá nhỏ dưới đại giương.

D. Bạn Liên ngồi lật giở từng trang sách bên cửa sổ.

Câu 4.

Đoạn thơ dưới đây miêu tả cây phượng vào mùa nào?

Hôm qua còn lấm tấm

Chen lẫn màu lá xanh

Sáng ra bừng lửa thẫm

Rừng rực cháy trên cành

Bà ơi sao mà nhanh!

Phượng mở nghìn mắt lửa.

(Theo Lê Huy Hoà)

A. mùa thu

B. mùa đông

C. mùa hạ

D. mùa xuân

Câu 5.

Tiếng "hiện" có thể ghép được với những tiếng nào dưới đây để tạo thành từ?

A. thể, bao

B. phát, kiến

C. biểu, thực

D. đại, minh

Câu 6.

Từ các tiếng "chất, liệu, nguyên" có thể ghép được tất cả bao nhiêu từ?

A. 2 từ

B. 3 từ

C. 5 từ

D. 4 từ

Câu 7.

Đáp án nào dưới đây là tục ngữ?

A. Chớ thấy gió cả mà rã tay chèo.

B. Chớ thấy biển cả mà rã tay chèo.

C. Chớ thấy sóng cả mà rã tay chèo.

D. Chớ thấy nước cả mà rã tay chèo.

Câu 8.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "phấn khởi, hăng hái do tinh thần được kích động, cổ vũ"?

A. lo lắng

B. bồi hồi

C. phấn khích

D. bâng khuâng

Câu 9.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm?

A. nhàn rỗi, thảnh thơi, quan sát

B. êm đềm, tấp nập, nghiên cứu

C. ung dung, đàng hoàng, thư thái

D. ngào ngạt, mát mẻ, ngắm nhìn

Câu 10.

Đọc đoạn văn dưới đây và cho biết vì sao người mẹ của nhân vật "tôi" lại mỉm cười trìu mến?

Tôi thấy mẹ khẽ mím môi, hơi thở nhẹ hẳn đi, mái đầu như đưa theo bàn tay của các em. Đến khi xem lại những chữ học trò tròn trịa, ngay ngắn, mẹ tôi khẽ gật đầu. Rồi mẹ tôi cất tiếng đọc, một giọng đọc thánh thót, nhẹ nhàng để trẻ con bắt chước theo. Nghe học trò đọc không thấy ngọng nữa, mẹ tôi mỉm cười trìu mến lắm.

(Theo Lê Phương Liên)

A. Người mẹ vui vì thấy học trò của mình rất lễ phép, ngoan ngoãn.

B. Người mẹ vui vì thấy học trò có sự tiến bộ trong học tập.

C. Người mẹ phấn khởi vì thấy học trò của mình đạt được giải cao trong các cuộc thi.

D. Người mẹ phấn khởi vì thấy con mình học tập ngày càng tiến bộ hơn.

Câu 11.

Đáp án nào ghép với "Quả lựu chín đỏ" để tạo thành câu văn có sử dụng biện pháp so sánh thích hợp?

A. như chiếc đèn lồng bé xíu treo lơ lửng trên cành

B. như vầng mặt trời xanh tươi trên cành

C. báo hiệu rằng mùa hè sắp qua, mùa thu đang gõ cửa

D. thắp lửa đỏ rực cả cây vào độ cuối hè

Câu 12.

Đáp án nào gồm các từ chỉ đặc điểm trong đoạn thơ sau?

Bên thềm gió mát

Bé nặn đồ chơi

Mèo nằm vẫy đuôi

Tròn xoe đôi mắt.

(Nguyễn Ngọc Ký)

A. mèo, đồ chơi

B. mát, tròn xoe

C. thềm, đôi mắt

D. nặn, nằm

Câu 13.

Bức tranh dưới đây thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ nào?

A house in the woods at night

Description automatically generated

A. Những đêm nào trăng khuyết

Trông giống con thuyền trôi

Em đi trăng theo bước

Như muốn cùng đi chơi.

(Nhược Thủy)

B. Vầng trăng như lưỡi liềm

Ai bỏ quên giữa ruộng

Hay bác Thần Nông mượn

Của mẹ em lúc chiều.

(Nguyễn Hưng Hải)

C. Mùa thu của em

Rước đèn họp bạn

Hội rằm tháng Tám

Chị Hằng xuống xem.

(Quang Huy)

D. Sân nhà em sáng quá,

Nhờ ánh trăng sáng ngời,

Trăng tròn như cái đĩa

Lơ lửng mà không rơi.

(Nhược Thuỷ)

Câu 14.

Câu nào là câu nêu hoạt động trong đoạn văn dưới đây?

(1) Mùa hè luôn rộn rã với tiếng ve ngân, rực rỡ với nắng vàng, tươi mát với biển xanh. (2) Nhưng mùa hè còn là mùa chia tay của những cô cậu học trò. (3) Ngày tổng kết năm học, các bạn học sinh ngồi dưới gốc phượng viết lưu bút cho nhau. (4) Dường như, trong khoảnh khắc đó, phượng càng thắm thêm, tiếng ve càng rền rĩ và nắng thì thêm vàng hoe.

(Theo Hiền Mai)

A. Câu (3)

B. Câu (2)

C. Câu (1)

D. Câu (4)

Câu 15.

Từ nào viết sai chính tả trong đoạn thơ dưới đây?

Đêm, bầu trời đầy sao

Lá thở, xương lấp lánh

Tiếng gió ru đêm đến

Tiếng chim gọi bình minh.

(Theo Nguyễn Trọng Hoàn)

A. ru

B. sao

C. gió

D. xương

Câu 16.

Từ ngữ nào viết sai chính tả trong đoạn thơ dưới đây?

Gió vời vợi cánh diều

Chiều bến sông bát ngát

Thì thầm nghe sóng hát

Ngọt ngào lời phù xa.

(Theo Nguyễn Trọng Hoàn)

A. ngọt ngào

B. cánh diều

C. bát ngát

D. phù xa

Câu 17.

Câu văn nào dưới đây mô tả đúng bức tranh sau?

A mountain range with clouds and trees

Description automatically generated

A. Mặt hồ trong xanh in bóng cả những đám mây trôi lơ lửng trên bầu trời mùa thu.

B. Sáng sớm, ngoài cánh đồng, sương mù bao phủ như đất trời đang giăng một tấm màn trắng.

C. Mây trắng bao phủ ngọn núi cao như một chiếc khăn bông trắng xốp.

D. Gió nổi lên, thổi xào xạc, kéo những đám mây đen về giăng kín cả bầu trời.

Câu 18.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên loại quả ngọt thanh

Hỏi vào cơ thể mệt, lạnh, sốt cao.

Từ giữ nguyên là từ gì?

A. quất

B. chanh

C. cam

D. xoài

Câu 19.

Điền "d/r" hoặc "gi" thích hợp vào chỗ trống:

thu [[d]]ọn

băng [[gi]]á

Câu 20.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Trời sắp vào đông [[.]], thời tiết cũng lạnh dần [[.]]. Bạn Hoa xem ti vi thấy rất thương các em nhỏ vùng cao không có áo ấm mặc nên bèn hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, con có thể gửi cho các bạn nhỏ miền núi một ít áo ấm được không ạ [[?]]

Mẹ vui vẻ xoa đầu Hoa:

- Được chứ. Mẹ sẽ giúp con soạn đồ để gửi cho các bạn.

Câu 21.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành thành ngữ sau:

Non [[xanh]] nước biếc

Câu 22.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

(1) Thành phố sắp vào thu, không khí mát mẻ, dễ chịu khác hẳn lúc giữa hè. (2) Bầu trời xanh ngắt trên cao, lơ lửng vài đám mây trôi lạc. (3) Trẻ em bắt đầu chuẩn bị, sửa soạn sách vở, quần áo để đón năm học mới. (4) Những ngôi trường lại quay trở về vẻ nhộn nhịp, vui tươi, không còn buồn bã, trầm ngâm như những ngày hè. (5) Sân trường rực rỡ với màu áo trắng, màu khăn quàng đỏ thắm tung bay.

Trong đoạn văn trên, câu số [[3]] là câu nêu hoạt động.

Câu 23.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Ngôi trường này được cải tạo, xây dựng lại trông rất khang trang.

Từ chỉ đặc điểm trong câu văn trên là từ [[khang trang]].

Câu 24.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

1. Thua keo này, bày keo khác.

2. Lá lành đùm lá rách.

3. Đói cho sạch, rách cho thơm.

Câu tục ngữ ở vị trí số [[1]] khuyên chúng ta hãy luôn kiên trì, không bỏ cuộc.

Câu 25.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành thành ngữ sau:

Trước lạ sau [[quen]]

Câu 26.

Câu chuyện dưới đây đang bị đảo lộn trật tự các ý. Em hãy sắp xếp lại bằng cách đánh số thứ tự đúng vào ô trống trước mỗi câu.

[3] Rồi khi vụ mùa đến, người nông dân muốn mang hai hạt giống ấy đi gieo trên đồng.

[2] Sau hai tháng, hạt giống thứ hai trở thành một cái cây xanh mướt còn hạt thứ nhất thì chết dần chết mòn vì không có ánh nắng và nước tưới.

[1] Một người nông dân chọn hai hạt đậu để dành làm giống cho vụ sau.

[4] Vì không muốn phải chịu nắng gió, hạt thứ nhất đã núp vào kẽ tối để trốn còn hạt thứ hai vì muốn trải nghiệm cuộc sống nên đã theo người nông dân ra ruộng.

Câu 27.

Nối các tiếng ở hai cột để tạo thành từ.

vĩ [(đại)]

phát [(biểu)]

trình [(bày)]

nỗ [(lực)]

Câu 28.

Nối hai vế để tạo thành câu giới thiệu hoàn chỉnh.

Phạm Tuyên [(là nhạc sĩ viết nhiều ca khúc cho thiếu nhi.)]

Bác Hồ [(là vị cha già kính yêu của dân tộc ta.)]

Trần Đăng Khoa [(là nhà thơ quen thuộc của thiếu nhi Việt Nam.)]

Câu 29.

Nối hai vế để tạo thành câu nêu đặc điểm hoàn chỉnh.

Chòm râu của Bác [(trắng như cước.)]

Đôi mắt Bác [(sáng ngời như chứa triệu vì sao.)]

Dáng người của Bác [(cao, hơi gầy.)]

Câu 30.

Nối hai vế để tạo thành câu có hình ảnh so sánh thích hợp.

Hoa loa kèn [(tựa như chiếc loa nhỏ trắng muốt.)]

Bông hoa chuối đỏ rực [(như ngọn đuốc.)]

Lá sen [(như chiếc ô nhỏ che cho những chú ếch dưới ao.)]

Những chiếc rễ đa ngoằn ngoèo [(như những con rắn.)]